PHÒNG GD& ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG**

**MA TRẬN MÔN TOÁN KHỐI 4 GIỮA KÌ II**

**NĂM HỌC: 2019 – 2020**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| Mạch kiến thức,  kĩ năng | Số câu và số điểm, câu số | Mức 1  Nhận biết | | Mức 2  Thông hiểu | | Mức 3  Vận dụngTT | | Mức 4  V d tình  huống mới | | Tổng | |
| TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL | TNKQ | TL |
| Số học: Nhận biết khái niệm ban đầu về phân số, phân số bằng nhau, rút gọn, so sánh phân số; viết các phân số theo thứ tự từ bé đến lớn. Thực hiện các phép tính với phân số. | Số câu | 3 |  | 1 |  |  | 1 |  | 1 | 4 | 2 |
| Số điểm | 3.0 |  | 1.0 |  |  | 1.0 |  | 1.0 | 4.0 | 2.0 |
| Câu số | 1; 2; 3 |  | 4 |  |  | 8 |  | 10 | 1; 2; 3;4 | 8; 10 |
| Đại lượng và đo đại lượng: Chuyển đổi, thực hiện phép tính với số đo khối lượng, diện tích, thời gian. | Số câu |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  |
| Số điểm |  |  | 1.0 |  |  |  |  |  | 1.0 |  |
| Câu số |  |  | 5 |  |  |  |  |  | 5 |  |
| Yếu tố hình học: Nhận biết hình bình hành, hình thoi và một số đặc điểm cuả nó; tính chu vi, diện tích hình chữ nhật, hình bình hành. | Số câu |  |  | 1 |  |  |  |  |  | 1 |  |
| Số điểm |  |  | 1.0 |  |  |  |  |  | 1.0 |  |
| Câu số |  |  | 6 |  |  |  |  |  | 6 |  |
| Giải toán có lời văn: Giải bài toán có đến ba bước tính với các số tự nhiên hoặc phân số trong đó có các bài toán: Tìm hai số khi biết tổng và hiệu của hai số đó; Tìm phân số của một số | Số câu |  |  |  |  | 1 | 1 |  |  | 1 | 1 |
| Số điểm |  |  |  |  | 1.0 | 1.0 |  |  | 1.0 | 1.0 |
| Câu số |  |  |  |  | 7 | 9 |  |  | 7 | 9 |
| Tổng | Số câu | 3 |  | 3 |  | 1 | 2 |  | 1 | 7 | 3 |
| Số điểm | 3.0 |  | 3.0 |  | 1.0 | 2.0 |  | 1.0 | 7.0 | 3.0 |
| Câu số | 1; 2; 3 |  | 4; 5; 6 |  | 7 | 8; 9 |  | 10 |  |  |

*Buôn Hồ, ngày 21 tháng 5 năm 2020*

CHUYÊN MÔN KHỐI TRƯỞNG

Phan Thị Mơ

PHÒNG GD& ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG**

**ĐỀ KIỂM TRA GIỮA KÌ II - MÔN TOÁN – KHỐI 4**

**NĂM HỌC: 2019 – 2020**

Ngày kiểm tra : 28/ 05/ 2020

Khoanh vào chữ cái đặt trước câu trả lời đúng với các câu 1; 2; 3; 4

Câu 1: (M1) Phân số tối giản của phân số  là:

A.  B.  C.  D. 

Câu 2: (M1) Phân số có tử số là số tự nhiên lẻ bé nhất có một chữ số, mẫu số là số tự nhiên lẻ lớn nhất có một chữ số được viết là:

A.   B.  C.  D. 

Câu 3: (M1) Phân số nào dưới đây bé hơn 1?

A.  B.  C.  D. 

Câu 4: (M2) Các phân số được sắp xếp theo thứ tự từ bé đến lớn là:

A. ;; B.;; C.;; D.;;

Câu 5: (M2) Nối với đáp án đúng:

1. 500 giây

B. 5 phút 5 giây

C. 300 giây

Thời gian lớn nhất là:

D. 1 giờ

Câu 6: (M2) Đúng ghi Đ, sai ghi S.

Hình bình hành có đáy là 5dm, chiều cao là 30 cm. Diện tích hình bình hành là:…….

1. 1500cm2 ⬜
2. 150cm2 ⬜
3. 105cm2 ⬜

D. 1005cm2 ⬜

Câu 7: (M3) Điền số thích hợp vào chỗ chấm.

Lớp 4A có 18 học sinh nữ và số học sinh nam bằng  số học sinh nữ. Lớp 4A có tất cả ....... học sinh.

Câu 8: (M3) Tính bằng hai cách: 

Câu 9: (M3) Tổng của hai số chẵn liên tiếp là số chẵn lớn nhất có bốn chữ số. Tìm hai số đó.

Câu 10: (M4) Tìm hai phân số lớn hơn và bé hơn 

*An Bình, ngày 21 tháng 05 năm 2020*

Duyệt chuyên môn Duyệt khối Người ra đề

Khuất Thị Thúy Phượng

PHÒNG GD& ĐT THỊ XÃ BUÔN HỒ

**TRƯỜNG TIỂU HỌC QUANG TRUNG**

**HƯỚNG DẪN CHẤM MÔN TOÁN KHỐI 4- GIỮA HỌC KÌ II**

**Năm học : 2019 -2020**

Mỗi câu đúng được 1 đ

Câu 1: B.  Câu 2: D.  Câu 3: C.  Câu 4: A. ;;

Câu 5: D. 1 giờ

Câu 6: (Mỗi ý đúng 0.25đ)

A. B. C. D.

S

S

Đ

S

Đ

Câu 7: 34

(Số học sinh nam là:  (học sinh); Lớp 4A có tất cả: 18 + 16 = 34 (học sinh)

Câu 8: 

Cách 1:  (0.5đ)

Cách 2:  (0.5đ)

( GV tùy bài làm của HS để linh động chấm)

Câu 9: Bài giải:

Số chẵn lớn nhất có bốn chữ số là: 9998 (0.2đ)

Hiệu của hai số chẵn liên tiếp là: 2 (0.2đ)

Số lớn là: (9998 + 2): 2 = 5000 (0.2đ)

Số bé là: (9998 – 2): 2 = 4998 (0.2đ)

Đáp số: Số lớn: 5000; Số bé: 4998 (0.2đ)

Câu 10: Quy đồng mẫu số hai phân số: và  ta được và 

Vậy các phân số cần tìm là: ; ; ;; 

(Học sinh ghi được hai trong năm phân số trên thì đạt 1 đ)

*An Bình, ngày 21 tháng 3 năm 2020*

Duyệt chuyên môn Duyệt khối Người ra đề

Khuất Thị Thúy Phượng